

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày 19- 3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phúc An Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quốc Văn Tài

2. Ông Hoàng Văn Tấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Bàn Thị Bích Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Q.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Q tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vương, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 26/01/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HS ngày 05/3/2021 đối với bị cáo:

ĐINH VIỆT Q, tên gọi khác: Không; sinh ngày 22/3/1977 tại tỉnh T; nơi cư trú: Tổ dân phố T, xã V, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn L, sinh năm 1952 và bà Phạm Thị M, sinh năm 1954; có vợ Trần Thị H, sinh năm 1981 và 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, *có mặt tại phiên tòa.*

Bị hại: Ông Lâm Phúc T, sinh năm 1968; địa chỉ: Tổ dân phố T, xã V, huyện C, tỉnh T (*đã chết*).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Lâm Phúc L, sinh năm 1960; địa chỉ Tổ dân phố T, xã V, huyện C, tỉnh T, *có mặt.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện C, tỉnh T, *có mặt.*

Ông Đào Văn T, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn C, xã K, huyện C, tỉnh T, có mặt.

Ông Hoàng Văn M, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện C, tỉnh T, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/6/2020, Nguyễn Văn M thuê Đinh Viết Q chủ máy xúc, san mặt bằng diện tích đất trồng cây lâu năm tại Tổ dân phố T, xã V, huyện C (*tại lô 26/GN, khoảnh 446, tờ bản đồ quy hoạch phân 3 loại rừng của xã V, huyện C, tỉnh T*). Giữa M và Q có làm hợp đồng thỏa thuận: Máy xúc và thi công do Q thực hiện, giấy phép san mặt bằng do Nguyễn Văn M chuẩn bị, tuy nhiên Nguyễn Văn M chưa thực hiện thủ tục để được cấp phép.

Ngày 03/6/2020, Q thuê Đào Văn T có xe ô tô tải biển số 22C-005... và Hoàng Văn M có xe ô tô tải biển số 22L-691... lái xe tải để chở đất cho Q. Từ ngày 03/6/2020 đến ngày 08/6/2020, Đinh Viết Q, Đào Văn T, Hoàng Văn M đưa phương tiện đến vị trí san đất để tiến hành làm việc. Quá trình thi công Đinh Viết Q không có thiết kế, không có kế hoạch thi công cũng như kế hoạch bảo đảm an toàn, không thông báo, không rào chắn, không đặt biển cảnh báo và không có các biện pháp chống lún, sụt, sạt lở.

Ngày 08/6/2020, Q điều khiển máy xúc nhãn hiệu SORA 130W mức đất, lần đá xít nhiều kích thước đổ vào thùng các xe ô tô tải biển số 22C-005... do Đào Văn T điều khiển và xe ô tô tải biển số 22L-691... do Hoàng Văn M điều khiển. Đào Văn T và Hoàng Văn M điều khiển xe ô tô chở đất đến vị trí bãi đổ đất (cách vị trí xúc đất khoảng 100m nằm trong khu đất của Nguyễn Văn M) lùi xe nâng ben đổ lùi lần tạo mặt bằng. Đối với các tảng đá xít có kích thước lớn, Q gom lại mức lên các chuyến cuối ngày đổ trên bề mặt để tạo đường cho xe ô tô di chuyển.

Khoảng 17 giờ ngày 08/6/2020, Hoàng Văn M và Đào Văn T thấy ông Lâm Phúc T chăn trâu gần khu vực đổ đất, sau đó không thấy nữa. Q, M, T làm việc đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì nghỉ. Khoảng 21 giờ cùng ngày, phát hiện Lâm Phúc T chết trong trạng thái bị đá đè lên người tại chân vị trí bãi đổ đất (thuộc khu đất của Nguyễn Văn M).

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 121/TT 20 ngày 01/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận nguyên nhân chết của Lâm Phúc T: Suy hô hấp cấp do chấn thương đè ép ngực, bụng.

Tại bản Kết luận giám định số 502/GĐ-KTHS(PC09) ngày 19/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Dấu vết thu tại

hiện trường là máu người, thuộc nhóm máu A. Máu của tử thi Lâm Phúc T thuộc nhóm máu A.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về mô bệnh học số 35/GĐVTh20 ngày 16/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Phổi xẹp, xung huyết, có nhiều vùng vách phế nang rách, lòng phế nang, tiểu phế quản tận chứa dịch hồng thuần nhất và hồng cầu. Tim: Xung huyết.

Tại Công văn số 460/CV-PC09 ngày 07/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang xác định thời gian chết của Lâm Phúc T đến khi khám nghiệm tử thi (hồi 01 giờ 20 phút ngày 09/6/2020) khoảng $8 \pm 1,5$ giờ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 00 giờ ngày 09/6/2020 tại Tổ dân phố T, xã V, huyện C: Hiện trường là khu vực đồi nhà ông Nguyễn Văn M, là khu vực đang thi công đổ đất tạo thành mặt bằng rộng 19m, dài 15m, sườn tây là sườn dốc độ dốc 45° , có nhiều đất, đá mới đổ. Phát hiện 01 tử thi nam giới trong tư thế nằm ngửa, toàn bộ tay phải và vùng bụng phải đến hạ bộ bị đè chặt, kẹt dưới tảng đá có kích thước (85x60x36) cm (vị trí số 4). Cách vị trí số 4 xuống phía dưới 04m có một số tảng đá có kích thước tương ứng tảng đá đè lên người tử thi.

Tại biên bản làm việc hồi 08 giờ ngày 09/6/2020 tại Tổ dân phố T, xã V, huyện C, xác định xung quanh khu vực bãi đổ không có biển, đồ vật cảnh báo khu vực nguy hiểm đang thi công.

Tại công văn số 1425/SXD-VP ngày 17/9/2020 của Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang xác định việc cải tạo mặt bằng hoặc thi công các công tác xây dựng phải có biện pháp đảm bảo an toàn lao động theo quy định.

Tại mục 4.4.1.7 Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 4447:2012 Công tác đất - thi công và nghiệm thu ban hành theo Quyết định số 3573 ngày 27/12/2012 của Viện tiêu chuẩn chất lượng Việt Nam Bộ Khoa học và Công nghệ, quy định: *“Phải chuẩn bị chu đáo điều kiện an toàn ở mặt bằng: cấm biển báo những nơi nguy hiểm, đảm bảo đủ ánh sáng thi công ban đêm, quy định rõ những tín hiệu, đèn hiệu, còi hiệu”*.

Cáo trạng số: 09/CT-VKSCH ngày 25/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Đinh Viết Q về tội *“Vi phạm quy định về an toàn lao động”* theo điểm a khoản 1 Điều 295 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Đinh Viết Q phạm tội *“Vi phạm quy định về an toàn lao động”*.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 295; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Viết Q từ 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng, thời hạn thử thách từ tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao Đinh Viết Q cho UBND xã V, huyện C, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra bị cáo Q và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hoàng Văn M, Đào Văn T đã tự nguyện thống nhất thỏa thuận bồi thường cho đại diện gia đình bị hại tổng số tiền là 180.000.000 đồng, trong đó: Đinh Viết Q 115.000.000 đồng, Hoàng Văn M 45.000.000 đồng, Đào Văn T 20.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của bị hại nhất trí nội dung đã thỏa thuận, không yêu cầu xem xét thêm, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại, không xem xét thêm.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 295 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền với bị cáo, mức phạt từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cà vạt màu đen, 01 chai nhựa màu xanh, 01 hộp nhựa màu trắng.

Đối với xe ô tô biển số 22L-691..., Đăng ký xe ô tô, Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật, Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe ô tô biển số 22L-691..., Giấy phép lái xe của Hoàng Văn M; xe ô tô biển số 22C-005..., Giấy phép lái xe của Đào Văn T; máy xúc nhãn hiệu SORA 130W, Bằng nghề vận hành máy xúc ủi của Đinh Viết Q trong giai đoạn điều tra ngày 12/8/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu, do vậy không xem xét.

Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án của người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Đinh Viết Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố. Bị cáo xác định việc nhận thực hiện thi công cuộc, san đất cho ông Nguyễn Văn M do bị cáo trực tiếp nhận ký kết, thực hiện. Khi thi công bị cáo có thuê Hoàng Văn M và Đào Văn T dùng ô tô vận chuyển đất cho bị cáo. Nguyên nhân vụ tai nạn dẫn đến ông Lâm Phúc T bị chết là do lỗi của bị cáo. Khi thi công cuộc đất, san mặt bằng cho ông Nguyễn Văn M, bị cáo chỉ làm theo kinh nghiệm, không có thiết kế, kế hoạch thi công cũng như kế hoạch đảm

bảo an toàn, không thông báo đến chính quyền địa phương và nhân dân khu vực xung quanh tại địa điểm thi công; không rào chắn, không đặt biển cảnh báo và không có các biện pháp chống lún, sụt, sạt lở tại địa điểm thi công. Nhất trí nội dung bản cáo trạng và nội dung luận tội của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, không có ý kiến khiếu nại, thắc mắc gì; gửi lời xin lỗi đến gia đình bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn M xác định: Ngày 02/6/2020 ông có hợp đồng thuê khoán trọn gói với Đinh Viết Q để san mặt bằng diện tích đất trồng cây lâu năm tại Tổ dân phố T, xã V, huyện C, tỉnh T, hai bên có làm hợp đồng cụ thể. Đinh Viết Q có máy cuốc trực tiếp nhận khoán và thi công cuốc đất, san lấp. Ông M có trách nhiệm xin thủ tục cấp phép cuốc đất, san mặt bằng, thuê khoán thanh toán tiền cho Đinh Viết Q theo khối lượng mét khối đất cuốc thực tế. Về thủ tục xin phép cải tạo cuốc đất ông chưa được thực hiện. Từ ngày 03/6/2020 Đinh Viết Q đã thực hiện thi công cuốc đất, đổ đất san nền. Khi thi công Đinh Viết Q không thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn lao động, ngày 08/6/2020 ông Lâm Phúc T đi vào khu vực thi công đã bị đá lăn đè dẫn đến tử vong.

Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Lâm Phúc L xác định: Ngày 08/6/2020 em trai ông là Lâm Phúc T đi chăn trâu đến tối không thấy về nhà, sau đó gia đình đã đi tìm, đến khoảng 21 giờ cùng ngày được phát hiện đã chết tại khu vực thi công cuốc đất của gia đình ông Nguyễn Văn M, do bị đá đè. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Q và anh Hoàng Văn M, anh Đào Văn T có đến gia đình ông thống nhất, thỏa thuận bồi thường do tính mạng bị xâm phạm tổng số tiền là 180.000.000 đồng, thay mặt gia đình ông đã nhận đủ tiền. Sự việc xảy ra là do lỗi vô ý, việc thực hiện bồi thường dân sự đã xong ông nhất trí, không có ý kiến gì thêm. Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Q, ông đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ mức án cho bị cáo. Đối với các tài sản của ông Lâm Phúc T mà cơ quan điều tra đã thu giữ gồm có: 01 điều cày màu đen, 01 chai nhựa màu xanh, 01 hộp nhựa màu trắng, các tài sản này cũ, không còn giá trị sử dụng, ông không yêu cầu lấy lại mà đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn M xác định: Khi thi công cuốc đất cho hộ gia đình ông Nguyễn Văn M ông được bị cáo Q thuê dùng ô tô để chở đất do Q dùng máy cuốc đất. Việc hợp đồng thuê thi công do Đinh Viết Q hợp đồng với ông Nguyễn Văn M. Ngày 08/6/2020 vào lúc khoảng 17 giờ 30 khi đang thi công dùng ô tô chở đất đi đổ có nhìn thấy ông Lâm Phúc T đuổi trâu đi qua gần khu vực đang thi công. Sau đó ông với Đào Văn T, Đinh Viết Q làm đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì nghỉ. Khi lái xe đổ đất không thấy ông T đi vào khu vực đổ đất. Nguyên nhân đá lăn gây tử vong cho ông T không

rõ từ lúc nào, nhưng tại công trường đang thi công cuộc, đổ đất do Đinh Viết Q, Đào Văn T và ông đang thực hiện. Sau khi sự việc xảy ra ông đã hỗ trợ cùng với bị cáo Q và ông T bồi thường cho gia đình bị hại với số tiền 45.000.000 đồng. Số tiền hỗ trợ, tham gia cùng với bị cáo Q để bồi thường cho gia đình bị hại ông nhất trí, không có ý kiến gì, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đào Văn T xác định: Nhất trí như nội dung trình bày của ông Hoàng Văn M. Khi ông lái ô tô chở đất để đổ cùng với Hoàng Văn M không thấy ông T tại khu vực đổ đất, không rõ đá lăn đè gây tử vong cho ông T từ khi nào, nhưng tại công trường do Đinh Viết Q, Hoàng Văn M và ông đang thi công. Sau khi sự việc xảy ra ông đã hỗ trợ cùng với bị cáo Q và ông M bồi thường cho gia đình bị hại số tiền được 20.000.000 đồng. Số tiền hỗ trợ, tham gia cùng với bị cáo Q để bồi thường cho gia đình bị hại ông nhất trí, không có ý kiến gì, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp, phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án phù hợp với nhau, phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để kết luận: Vào ngày 08/6/2020, khi thi công cuộc đất, san mặt bằng cho ông Nguyễn Văn M tại Tổ dân phố T, xã V, huyện C, tỉnh T, Đinh Viết Q là người *có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc theo Điều 16 Luật an toàn, vệ sinh lao động*, không áp dụng các biện pháp để bảo đảm an toàn lao động theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 4447:2012, *vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật an toàn, vệ sinh lao động*, dẫn đến ông Lâm Phúc T đi vào khu vực đang thi công bị đá đè lên người chết. Đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Đinh Viết Q đã cấu thành

tội “*Vi phạm quy định về an toàn lao động*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 295 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có bằng nghề đào tạo vận hành máy xúc ủi, khi nhận thuê khoán thi công cuốc đất, tạo mặt bằng cho hộ gia đình đã không chấp hành, không thực hiện đúng quy định của Nhà nước về biện pháp đảm bảo an toàn lao động dẫn đến hậu quả chết người, tuy không mong muốn hậu quả xảy ra. Tại mục 4.4.1.7 Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 4447:2012 Công tác đất - thi công và nghiệm thu ban hành theo Quyết định số 3573 ngày 27/12/2012 của Viện tiêu chuẩn chất lượng Việt Nam Bộ Khoa học và Công nghệ, quy định: “*Phải chuẩn bị chu đáo điều kiện an toàn ở mặt bằng: cấm biến báo những nơi nguy hiểm, đảm bảo đủ ánh sáng thi công ban đêm, quy định rõ những tín hiệu, đèn hiệu, còi hiệu*”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về an toàn lao động dẫn đến gây thiệt hại về tính mạng cho người khác, do đó cần thiết phải xử lý về hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, “*Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại*”, “*Người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình phạt cho bị cáo*” theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung; nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, khi có hành vi vi phạm quy định về an toàn lao động bị cáo không mong muốn gây ra hậu quả thiệt hại. Bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có khả năng tự cải tạo, việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, không cần thiết cách ly bị cáo ngoài xã hội, mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền nơi cư trú cũng đủ sức giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 295 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền với bị cáo, mức áp dụng khởi điểm của điều luật quy định.

[5] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 điều cày màu đen, 01 chai nhựa màu xanh, 01 hộp nhựa màu trắng, xét thấy tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu nhận lại tài sản, các tài sản không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe ô tô biển số 22L-691..., Đăng ký xe ô tô, Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật, Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe ô tô biển số 22L-691..., Giấy phép lái xe của Hoàng Văn M; xe ô tô biển số 22C-005..., Giấy phép lái xe của Đào Văn T; máy xúc nhãn hiệu SORA 130W, Bảng nghề vận hành máy xúc ủi của Đinh Viết Q trong giai đoạn điều tra ngày 12/8/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu, do vậy không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra bị cáo Q và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn M, ông Đào Văn T đã thống nhất, thỏa thuận bồi thường cho đại diện gia đình bị hại số tiền 180.000.000 đồng (*Một trăm tám mươi triệu đồng*), trong đó: Đinh Viết Q 115.000.000 đồng, Hoàng Văn M 45.000.000 đồng, Đào Văn T 20.000.000 đồng. Tại phiên tòa giữa người đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều nhất trí nội dung về bồi thường thiệt hại đã thực hiện, không có ý kiến gì khác. Xét thấy nội dung thỏa thuận về bồi thường thiệt hại không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội, do đó Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường nêu trên, không xem xét thêm.

[7] Các vấn đề khác:

Hành vi tự ý cải tạo mặt bằng khi chưa được cấp có thẩm quyền cho phép của Nguyễn Văn M, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã chuyển tài liệu đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa để xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền, do vậy không xem xét.

Đối với Hoàng Văn M và Đào Văn T được Đinh Viết Q thuê chở đất, toàn bộ quá trình thi công do Đinh Viết Q chỉ đạo, không xác định được tảng đá đè lên người Lâm Phúc T do xe của Hoàng Văn M hay Đào Văn T đổ nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 295; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Đinh Viết Q phạm tội "*Vi phạm quy định về an toàn lao động*".

Xử phạt Đinh Viết Q 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 02 năm 06 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 19/3/2021. *Giao Đinh Viết Q cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện C, tỉnh T để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo các Điều 68, 92, của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

Phạt tiền Đinh Viết Q 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

Tịch thu tiêu hủy 01 điều cày màu đen, 01 chai nhựa màu xanh, 01 hộp nhựa màu trắng. Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận tài sản, vật chứng lập ngày 27/01/2021 giữa Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa.

Đinh Viết Q phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 19/3/2021.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- VKSND tỉnh Q;
- TAND tỉnh Q;
- CQCSĐT CA huyện Chiêm Hóa;
- CQTHAHS CA huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Bộ phận HSNV CA huyện Chiêm Hóa;
- UBND xã V, huyện C;
- Sở Tư pháp;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Phúc An Hoàn